

Số: 318/2022/QĐST-HNGĐ

*H, ngày 21 tháng 6 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 340/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phương T– sinh năm 1995

HKTT và chỗ ở: Số 13A ngách 69 ngõ 281 T, quận H, thành phố H

- Bị đơn: Anh Lê Thanh T– sinh năm 1992

HKTT và chỗ ở : Số 195 Y, tổ 4, phường Y, quận H, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212, 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và tiểu mục 1.1 mục 1 phần II danh mục án phí;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022;

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:**

Chị Nguyễn Phương T và anh **Lê Thanh Tùng**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về con chung: Chị T và Anh T một con chung là Lê Thảo V - sinh ngày 10/11/2018. Anh, chị thỏa thuận giao con chung Lê Thảo V cho Chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi đủ tuổi trưởng thành hoặc đến khi có quyết định pháp luật

khác thay thế. Chị Tkhông yêu cầu Anh Tcấp dưỡng nuôi con chung nên tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho đến khi có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định pháp luật khác thay thế.

Anh Tcó quyền và nghĩa vụ thăm nom giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (tài sản là động sản và bất động sản): Chị Tvà Anh Tcùng xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị Tvà Anh Tcùng xác nhận không có các khoản nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ttự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) Chị Tđã nộp theo biên lai số 50171 ngày 23/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận H, thành phố H. Hoàn trả lại Chị T150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND phường T, quận H, H (ĐKKH số 27 ngày 12/3/2018);
- Chi cục THA dân sự quận H;
- TAND thành phố H;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Văn phòng.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng T**